

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VINH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 12/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ- TỈNH VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Phạm Trí Trường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lâm Hải Trung

2/ Ông Trần Thanh Khen

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:
Ông Đào Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1989. Tại Vĩnh Long.

ĐKTT: ấp Phú Trường Yên, xã Song Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: **Không**; trình độ văn hoá **02/12**; dân tộc: **kinh**; tôn giáo: **không**; quốc tịch: **Việt Nam**; giới tính: **nam**; con ông **Nguyễn Văn M** và bà Nguyễn Thị Thu Hương; Vợ **Phạm Thị Kim Liên**; Con Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh năm 2016 tiền án: **không**, tiền sự: **không**; nhân thân: Ngày 23/6/2011 Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong và được xóa án tích. Ngày 26/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2018 đến nay có mặt tại tòa.

Người làm chứng: Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Tân, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 21/10/2018 Nguyễn Văn Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68K1-135.37 đi đến cầu Kinh Cụt thuộc phường 1 thành phố Vĩnh Long mua của người nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 gói ma túy với giá 250.000đồng. Tr cất giấu ma túy vừa mua được vào túi áo khoát đang mặc trên người, mục đích nhằm sử dụng cho cá nhân. Sau đó Tr điều khiển xe mô tô về nhà. Trên đường đi đến khu vực ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ thì Tr phát hiện thì phát hiện công trình cây xăng của ông Nguyễn Hữu Tứ đang thi công nên Tr lấy trộm sắt. Lúc này khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/10/2018, khi Tr vừa lấy được 20 cây sắt loại phi 6 dài 4,5 mét thì bị Công an huyện Long Hồ tuần tra phát hiện bắt quả tang. Qua kiểm tra, Công an phát hiện và thu giữ trên người Tr một gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn màu tr.

Theo bản kết luận giám số 518/2018/KLGD-PC09 ngày 23/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: chất rắn màu tr Công an huyện Long Hồ thu giữ trên người của Nguyễn Văn Tr là ma túy, có khối lượng 0.1536gam, loại Heroine.

Theo kết luận định giá tài sản số 136/HĐ ngày 24/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Long Hồ kết luận 20 thanh sắt Tr lấy trộm giá trị 340.080đồng. Công an huyện Long Hồ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Tr về hành vi trộm cắp tài sản.

Riêng đối với hành vi của người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Văn Tr. Hiện cơ quan cảnh sát Điều tra công an đang phối hợp với cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long tiếp tục xác m làm rõ. Khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số:12/CT-VKS ,ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến bị cáo tại tòa: Bị cáo biết mình có tội, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Lờn sau cùng của bị cáo, bị cáo không trình bày.

Ý kiến kiểm sát viên tại tòa: Bảo lưu quan điểm bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm C khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bản án số 40/2018/HS_ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 518/KLGD –PC09 là heroin còn lại sau giám định và 01 ống kim tiêm.

Về án phí: đề nghị áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng :

Ông Nguyễn Hoàng M là người làm chứng đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy lời khai của ông M trong hồ sơ vụ án đã rõ, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại tòa bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận: Chiều ngày 21/10/2018 bị cáo đi mua heroin ở cầu Kinh Cụt thành phố Vĩnh Long để sử dụng. Khi quay về bị cáo lấy trộm sắt tại công trình của ông Nguyễn Văn Tư thì bị bắt. Qua khám xét công an đã phát hiện bị cáo đang cất giữ heroin nên bị cáo bị khởi tố bắt giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy . Lời khai của bị cáo đã phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng được thu giữ và giám định. Do đó Cáo trạng số 12/Ct-VKS ngày 24/01/2019 đã truy tố bị cáo về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2.2] Ma túy là loại độc dược có tác hại xấu cho đời sống xã hội là hiểm họa cho sức khỏe con người nếu sử dụng tùy tiện. Đây là loại chất do nhà nước độc quyền quản lý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, bản thân bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy đã là gánh nặng cho gia đình và xã hội, và để có tiền sử dụng ma túy bị cáo đã liên tục trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo đã thừa nhận việc cất giữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện cho thấy bị cáo có ý thức xem thường pháp luật, do đó cần phải xử lý nghiêm m đối với bị cáo.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt bị cáo có thật thà khai báo, bị cáo có con còn nhỏ đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và 01 ống kim tiêm tịch thu hủy bỏ.

[2.5] Bị cáo đã bị tòa án nhân dân huyện Tam Bình , tỉnh Vĩnh Long xử phạt về tội Trộm cắp tài sản án đã có hiệu lực pháp luật nên phải tổng hợp hình phạt của 02 bản án.

[2.6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ điểm C khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự . Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 02(hai) năm tù.

3. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với bản án số 40/2018/HS_ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2018.

4. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 518/KLGĐ –PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Vĩnh Long và 01 ống kim tiêm. (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ đang quản lý vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 24/01/2019)

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự , Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Án xử sơ thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- CC. THA. H;
- VKS. H;T;
- TA. T;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường